

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2017/HSST

Ngày : 07/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Văn Quý

2/ Bà Phạm Thị Phước

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên

Cán bộ Tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa:

Bà Lê Trương Hà Linh - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 185/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Cao T; giới tính: nam; sinh năm: 1985 tại Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; trú quán: Phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Nguyễn Quốc T (chết) và bà: Cao Thị Thanh L (chết); nhân thân: Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 09/11/2012 Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tiền án: không; tiền sự: Quyết định số 01/QĐ-UBND-TP ngày 05/4/2017 Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Tân Bình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 03 tháng; tạm giữ, tạm giam: 18/5/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1970, địa chỉ: 31 thôn 5, xã EaĐak, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Cao T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 18/5/2017, Nguyễn Cao T một mình điều khiển xe gắn máy biển số 51T8-1623 đi từ nhà T tại Phường A, quận B qua nhà bạn tại Phường C, quận B, khi đi trên đường AA (hướng từ BB về CC) đến trước cửa hàng “T” tại số XX đường AA, Phường D, quận B thấy chị Nguyễn Thị X đang ngồi

trước cửa hàng, quay mặt vào bên trong cửa hàng để mua hàng, trên cổ có đeo sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng nên T nảy sinh ý định cướp giật sợi dây chuyền của chị X. Do xe của T đã đi qua vị trí của chị X nên T điều khiển xe vòng lại (hướng từ BB về CC), rồi áp sát vào chỗ chị X ngồi, tay trái T cầm lái xe, dùng tay phải giật dây chuyền của chị X. Chị X tri hô và quay người nắm được đuôi xe của T kéo lại làm T té ngã, T bỏ lại xe, trên tay vẫn cầm sợi dây chuyền chạy bộ đến trước nhà số DD đường EE, Phường D, quận B thì bị quần chúng bắt giữ giao Công an Phường D, quận B.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, Nguyễn Cao T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với sợi dây chuyền của chị X bị T cướp giật, trong lúc T bị quần chúng nhân dân bắt giữ, đánh rớt mất không thu hồi được, bị hại đã cung cấp hóa đơn mua sợi dây chuyền trên là loại vàng 18K (trọng lượng 5 chỉ), có mặt hình quan âm bằng kim loại vàng 18k (trọng lượng 1 chỉ), bị hại mua vào năm 2014 với giá 17.000.000 đồng. Kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 211/HĐĐGTS-TTHS xác định giá vàng 18K ngày 18/5/2017 là 2.498.000 đồng/chỉ (giá mua) và 2.638.000 đồng (giá bán). Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Cao T đã tự nguyện đền bù cho bị hại số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) và bị hại có đơn bãi nại, không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Vật chứng vụ án: Vật chứng đã được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 169/PNK ngày 08/9/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình gồm 01 xe mô tô biển số 51T8-1623, số máy: HD1P50FMG-Y0900638, số khung: 00901594 (là phương tiện gây án) do ông Đào Hữu T đăng ký sở hữu. Qua làm việc, Nguyễn Cao T khai là mua xe vào năm 2015 với giá 3.600.000 đồng tại một tiệm sửa xe trên đường GG, Phường I, quận B (không nhớ rõ địa chỉ, chỉ nhớ chủ tiệm xe tên P). Cơ quan điều tra đã làm việc với anh Lê Hùng P là chủ tiệm sửa xe máy tại số GG1 đường GG, Phường I, quận B, xác định anh P không nhớ về việc mua bán chiếc xe trên do thời gian đã lâu, không có sổ sách theo dõi. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 143/CT-VKS ngày 27 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Cao T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự và hình phạt Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Cao T đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận như bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu

chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Cao T đã có hành vi điều khiển xe gắn máy áp sát tiếp cận rồi công khai giật lấy 01 sợi dây chuyền kim loại vàng của chị Nguyễn Thị X, chị X khai trị giá sợi dây chuyền là 15.000.000 đồng và bị cáo đồng ý với trị giá sợi dây chuyền trên, đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất táo bạo, liều lĩnh ngang nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác ngay trên đường phố nơi đông người và dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe gắn máy phân khối lớn, là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội, tiềm ẩn nguy cơ dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại và những người đang lưu thông trên đường. Xét về tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đủ khả năng nhận thức hành vi cướp giật tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 136 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền bổ sung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đang bị tạm giam, khó có khả năng thi hành nên miễn cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: 01 xe gắn máy biển số 51T8-1623 thu giữ của bị cáo. Qua xác minh, xe gắn máy trên do ông Đào Hữu T, sinh năm 1932, địa chỉ: FF đường HH, phường K, Quận L, Tp. Hồ Chí Minh đăng ký sở hữu. Qua xác minh tại địa chỉ trên không có ai tên Đào Hữu T đăng ký thường trú hay tạm trú. Qua làm việc, Nguyễn Cao T khai là mua xe vào năm 2015 với giá 3.600.000 đồng tại một tiệm sửa xe trên đường GG, Phường I, quận B. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe gắn máy trên không có nguồn gốc rõ ràng, cần giao Chỉ cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu trong một thời gian nhất định, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ nêu trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao T phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Cao T 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 18/5/2017.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu xe gắn máy biển số 51T8-1623, số khung: 00901594, số máy: HD1P5FMG-Y0900638 trong thời hạn 01 năm, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 169/PNK ngày 08/9/2017 của Công an quận Tân Bình)

Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Đức Thụ